

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28-3-2024
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Quang Thọ

2. Ông Nguyễn Anh Vũ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Xuân – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXX-ST ngày 16 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị Ngọc A, sinh năm 2000; Hộ khẩu thường trú: Khu 1, xã H, thị xã P, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Khu 8, xã Đ, huyện T, tỉnh P; Vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1999, địa chỉ: Khu 1, xã H, thị xã P, tỉnh P; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17 tháng 10 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Vi Thị Ngọc A trình bày:

Chị có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Hồng Q ngày 22/9/2022 tại UBND xã H, thị xã P, tỉnh P. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại khu 1, xã H, thị xã P. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong thời gian

chung sống với chị thì anh Q không chịu đi làm, nhiều lần có hành vi bạo lực đối với chị như tát vào mặt chị. Chị không thể tiếp tục chung sống với anh Q được nữa, chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ để ở tại khu 8, xã Đ, huyện T, tỉnh T từ tháng 8/2023, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị xin chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình.

Anh Nguyễn Hồng Q đã được tổng đạt, thông báo hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, cố tình không muốn gặp mặt chị để giải quyết việc gia đình. Chị A đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải mà đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của Ủy ban nhân dân xã Hà Lộc: Chị Vi Thị Ngọc A và anh Nguyễn Hồng Q đăng ký kết hôn ngày 22/9/2022, tại Ủy ban nhân dân xã H, thị xã P. Quá trình chung sống, chị A và anh Q hạnh phúc được thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Chị A cũng đã bỏ về nhà mẹ đẻ để ở từ khoảng cuối năm 2023 và không quay trở về ở với anh Q cho đến nay. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo mâu thuẫn thực tế, nguyện vọng của gia đình anh Q và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chấp hành, thực hiện đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vi Thị Ngọc A được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị A phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Phiên tòa lần thứ nhất ngày 28/02/2024, bị đơn là anh Nguyễn Hồng Q đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là anh Nguyễn Hồng Q đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nguyên đơn là chị Vi Thị Ngọc A vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị A và anh Q được xác lập và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống ban đầu hòa thuận nhưng sau đó có mâu thuẫn phát sinh do bất đồng ý kiến trong cuộc sống. Vợ chồng không còn thực hiện nghĩa vụ thương yêu, chung sống với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Xét thấy tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài thì không có lợi cho cả hai bên, chị A cương quyết xin ly hôn với anh Q vì tình cảm không còn, anh Q không có ý kiến gì để chị A về đoàn tụ với anh. Gia đình anh Q cũng xác định vợ chồng anh Q và chị A có mâu thuẫn, chị A đã bỏ về nhà mẹ đẻ để ở, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Q và chị A được ly hôn. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu và xử cho chị A được ly hôn với anh Q.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu anh Q chứng minh có tài sản và có tranh chấp thì có quyền yêu cầu giải quyết trong một vụ, việc khác.

[5] Về án phí: Chị A phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vi Thị Ngọc A được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vi Thị Ngọc A phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị A đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0005463** ngày **27/10/2023** của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để đề nghị toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ;
- UBND xã **H**, thị xã **P**, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP, KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Chi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Chi

